

TRƯỜNG: THCS HIM LAM
TỔ: VĂN - KHXH - GDCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC / HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: GIÁO DỤC CÔNG DÂN
(Năm học 2025 – 2026)

A. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 6

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 6 Số học sinh: Số học sinh chuyên đề lựa chọn (nếu có) :
2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 01 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 1 Trên đại học: 0
Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: Khá: Đạt: Chưa đạt:
Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt:.....; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Ghi chú
1	* Sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo Chat GPT, AI...	1	
2	*Bộ tranh về truyền thống gia đình, dòng họ: dùng cho lớp 6,7,8 gồm 03 tờ. Minh họa: - Hình ảnh gia đình tứ đại đồng đường;01 - Hình ảnh sum vầy, đoàn tụ gia đình dịp Tết cổ truyền; - Hình ảnh về truyền thống hiếu học của dòng họ.	3	

	<p>*Bộ tranh về tình yêu thương con người : dung cho lớp 6,7 gồm 05 tờ. Nội dung minh họa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp đỡ đồng bào lũ lụt; - Chăm sóc người già/tàn tật; - Hiến máu nhân đạo; - Trao nhà tình nghĩa; - Chăm sóc trẻ mồ côi. 	5	
3	<p>* Tranh về truyền thống quê hương: gồm 01 tờ. Minh họa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh tiễn thanh niên lên đường nhập ngũ. 	1	
4	<p>*Bộ tranh về sự siêng năng, kiên trì gồm 02 tờ. Minh họa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một người đang siêng năng làm việc, đối nghịch là 1 người lười nhác nhưng mơ tưởng đến cuộc sống tốt đẹp; - Hình ảnh Bác Hồ đang ngồi làm việc trên máy chữ hoặc đang viết 	1	
5	<p>*Video/clip về tình huống trung thực: Video/clip tình huống thực tế về việc: trung thực với thầy cô giáo; trung thực với bạn bè. Nội dung phong phú, sinh động, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi.</p>	1	
6	<p>*Video/clip về tình huống tự lập : Minh họa việc HS giúp cha mẹ công việc gia đình, rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, tự giác học và làm bài đúng giờ.</p>	1	
7	<p>*Video/clip về tình huống tự giác làm việc nhà Video/clip tình huống thực tế về việc: Tự giác làm việc nhà. Nội dung phong phú, sinh động, phù hợp với tâm lý, lứa tuổi.</p> <p>* Bộ dụng cụ thực hành tự nhận thức bản thân: Dụng cụ thực hành: Gương méo, gương lồi để phục vụ cho việc mô phỏng các tình huống nhận thức bản thân.</p>	1	

	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ thẻ màu hình chữ nhật kích thước (200x600)mm theo mô hình 4 cửa sổ Ohenri với những nội dung khác nhau được in chữ và có thể bóc/dán vào tấm thẻ như sau: - Màu vàng: những điều bạn đã biết về bản thân và người khác biết về bạn; - Màu xanh: điều bạn không biết về mình nhưng người khác lại biết rõ; - Màu đỏ: điều bạn biết về mình nhưng người khác lại không biết, những điều bạn chưa muốn bộc lộ; - Màu xám: những dữ kiện mà bạn và người khác đều không nhận biết qua vẻ bề ngoài. 	5	
8	<p>*Bộ tranh hướng dẫn phòng tránh và ứng phó với các tình huống nguy hiểm : gồm 03 tờ, mô tả kĩ năng, các bước hoặc sơ đồ/qui trình về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn kĩ năng thoát khỏi đám cháy khi xảy ra cháy, hỏa hoạn trong nhà; - Hướng dẫn về phòng chống đuối nước và kĩ năng sơ cấp cứu nạn nhân; - Hướng dẫn kĩ năng phòng chống thiên tai (bão, lũ, sạt lở đất). <p>* Bộ dụng cụ cho học sinh thực hành ứng phó với các tình huống nguy hiểm Bộ dụng cụ thực hành các tình huống nguy hiểm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thoát khỏi đám cháy khi xảy ra cháy, hỏa hoạn; - Phòng tránh tai nạn đuối nước; - Phòng tránh thiên tai; - Sơ cấp cứu ban đầu. <p>Bộ dụng cụ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bình cứu hỏa, bao tay, mũ bảo hộ, vòi phun nước, phao; - Bộ thiết bị mô phỏng dụng cụ y tế sơ cấp cứu cơ bản. 	1	
		5	
9	<p>*Video/clip tình huống thực tế về: tiết kiệm điện, tiết kiệm tài nguyên nước. Minh họa: tình huống thực tế về tiết kiệm điện, tiết kiệm tài nguyên nước.</p> <p>*Bộ tranh về thực hiện lối sống tiết kiệm gồm 02 tờ. Nội dung tranh thể hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh hướng dẫn một số biện pháp tiết kiệm nước của Tổng công ty nước; 	1	
		1	

	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh hướng dẫn một số biện pháp tiết kiệm điện của EVN. * Tranh gồm 01 tờ. Nội dung tranh thể hiện: lược đồ các nguyên tắc quản lý tiền: - Chi tiêu tiền hợp lý, hiệu quả: chỉ mua những thứ thật cần thiết, không chi vượt quá mức tiền cho phép; - Thực hành tiết kiệm tiền: có mục tiêu tiết kiệm và thực hiện được mục tiêu đó; - Tìm cách kiếm tiền tăng thu nhập phù hợp với điều kiện của HS. 	1	
	<p>*Bộ dụng cụ thực hành tiết kiệm : gồm: 6 chiếc lọ bằng nhựa có kích thước 50mm, cao 80mm có ghi hình và dán chữ lên thành lọ với nội dung thể hiện nhu cầu chi tiêu của bản thân như: nhu cầu thiết yếu 55%, giáo dục 10%, hưởng thụ 10%, tự do tài chính 10%, tiết kiệm dài hạn 10%, giúp đỡ người khác 5%.</p>	6	
10	<p>* Tranh thể hiện mô phỏng mối quan hệ giữa nhà nước và công dân : gồm 01 tờ.</p> <p>Nội dung tranh thể hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô phỏng căn cước của công dân nước Việt Nam; - Mô phỏng giấy khai sinh. <p>* Video/clip: thể hiện ngắn gọn quy trình các bước đăng kí khai sinh cho trẻ em tại Việt Nam.</p>	1	
11	<p>* Bộ tranh thể hiện các nhóm quyền trẻ em : gồm 04 tờ. Nội dung tranh thể hiện các quyền trẻ em gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền được sống; - Quyền được phát triển; - Quyền được bảo vệ; - Quyền được tham gia. 	1	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Nhà thi đấu đa năng	1	Sử dụng trong 2 tiết dạy học chủ đề Ứng phó với những tình huống nguy hiểm	

II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC

1. Phân phối chương trình – GDCD6

HỌC KÌ I : 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

STT	Tên bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Năng lực số
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống gia đình dòng họ	2	<p>1. Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung :</p> <p>-<i>Tự chủ và tự học:</i> Tự giác học tập, lao động để giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.</p> <p>- <i>Tư duy phê phán:</i> Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ.</p> <p>- Giải thích được ý nghĩa của truyền thống của gia đình, dòng họ.</p> <p>- Biết giữ gìn và phát huy truyền thống gia đình dòng họ bằng những việc làm cụ thể, phù hợp .</p> <p>*Năng lực đặc thù</p> <p>- <i>Điều chỉnh hành vi:</i> Có những việc làm cụ thể, phù hợp để giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.</p>	

			<p>- <i>Phát triển bản thân</i>: Kiên trì mục tiêu, thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện đạo đức phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ.</p> <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Chăm chỉ</i>: HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân. - <i>Yêu nước</i>: Tự hào về truyền thống của gia đình, dòng họ. - <i>Trách nhiệm</i>: Hành động có trách nhiệm với chính mình, với truyền thống của gia đình, dòng họ, có trách nhiệm với đất nước 	
2	Bài 2: Yêu thương con người	3	<p>1. Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung :</p> <ul style="list-style-type: none"> -<i>Tự chủ và tự học</i>: Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người. - <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề</i>: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của tình yêu thương con người. - <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức, chà đạp lên các giá trị nhân văn của con người với con người. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và biểu hiện của tình yêu thương con người. - Trình bày được Giá trị của tình yêu thương con người. -Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người. - Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người. - Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người . <p>*Năng lực đặc thù</p>	

			<p>- <i>Điều chỉnh hành vi</i>: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của tình yêu thương con người. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của tình yêu thương con người.</p> <p>- <i>Phát triển bản thân</i>: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về tình yêu thương con người theo chuẩn mực đạo đức của xã hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức về yêu thương con người.</p> <p>2.Phẩm chất:</p> <p>- <i>Yêu nước</i>: Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc.</p> <p>- <i>Nhân ái</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của tình yêu thương con người.</p> <p>- <i>Trách nhiệm</i>: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống yêu thương con người. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với con người.</p>	
3	Bài 3: Siêng năng, kiên trì	3	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <p>-<i>Tự chủ và tự học</i>:Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện siêng năng, kiên trì.</p> <p>- <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề</i>:Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa</p>	

		<p>giá trị của siêng năng, kiên trì.</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi, việc làm lười biếng hay nản lòng . <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và biểu hiện của siêng năng, kiên trì. - Nhận biết được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì . - Siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hàng ngày. - Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và người khác trong học tập, lao động. - Quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng hay nản lòng để khắc phục hạn chế này <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Điều chỉnh hành vi</i>: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của siêng năng, kiên trì. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của siêng năng, kiên trì. - <i>Phát triển bản thân</i>: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về siêng năng, kiên trì theo chuẩn mực đạo đức của xã hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức về siêng năng, kiên trì. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Yêu nước</i>: Tự hào về truyền thống chăm chỉ, siêng năng, kiên trì của dân tộc. - <i>Nhân ái</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị 	
--	--	--	--

			<p>của siêng năng, kiên trì.</p> <p>- <i>Trách nhiệm:</i> Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống siêng năng, kiên trì . Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lười biếng, nản lòng</p>	
4	Kiểm tra giữa kì I	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <p>-Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống</p> <p>-Rèn năng lực tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề vào thực tiễn cuộc sống</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Đánh giá đạt chuẩn KTKN trong chương trình từ bài 1 đến bài 3.</p> <p>2. Phẩm chất: Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.</p>	
5	Bài 4: Tôn trọng sự thật	2	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <p>+ <i>Điều chỉnh hành vi:</i> có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống;</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>-Nhận biết được một số biểu hiện của Tôn Trọng</p> <p>-Giải thích vì sao phải Tôn Trọng</p> <p>-Luôn nói thật với người thân,thầy cô,bạn bè và những người có trách nhiệm</p> <p>-Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật</p> <p>* Năng lực đặc thù</p> <p>- <i>Phát triển bản thân:</i> lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân;</p>	

			<p>- <i>Tự chủ và tự học</i>: Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân. Biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân ;</p> <p>- <i>Giao tiếp và hợp tác</i>: Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, biết điều chỉnh hành vi của bản thân mình để phù hợp với môi quan hệ với các thành viên trong xã hội.</p> <p>2.Phẩm chất:</p> <p>- <i>Chăm chỉ</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân;</p> <p>- <i>Trách nhiệm</i>: Có thói quen nhìn nhận đánh giá bản thân mình, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện.</p>	<p>1.1.TC1a</p> <p>2.2.TC1a</p> <p>4.2.TC1a</p>
6	Bài 5: Tự lập	2	<p>1.Năng lực:</p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ <i>Tự chủ và tự học</i>: Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập.</p> <p>+ <i>Điều chỉnh hành vi</i>: Tự đánh giá được mức độ tự lập của bản thân, qua đó điều chỉnh tính tự lập tham gia các hoạt động học tập ở lớp, ở nhà, trong lao động và trong cuộc sống hằng ngày.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được khái niệm tự lập.</p> <p>- Liệt kê được các biểu hiện của người có tính tự lập.</p> <p>- Hiểu được ý nghĩa của tính tự lập, vì sao phải tự lập.</p> <p>- Đánh giá được khả năng tự lập của bản thân và người khác.</p> <p>- Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hằng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng; không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác.</p>	

			<p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Phát triển bản thân:</i> Kiên trì mục tiêu, thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện tính tự lập trong cuộc sống. - <i>Tư duy phê phán:</i> Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa có tính tự lập như: lười biếng, ỷ lại trong học tập, trốn tránh công việc, hay nản lòng trong học tập, lao động và trong cuộc sống. - <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề:</i> Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập, trả lời các câu hỏi trong bài học. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Chăm chỉ:</i> Tự rèn luyện tính tự lập của bản thân trong đời sống - <i>Trách nhiệm:</i> Tích cực, chủ động hoàn thành nhiệm vụ học tập, lao động, các hoạt động tập thể, hoạt động đội. 	
7	Bài 6: Tự nhận thức bản thân	1	<p>2.Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân. biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân ; - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, biết điều chỉnh hành vi của bản thân mình để phù hợp với mối quan hệ với các thành viên trong xã hội. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân; biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Biết tôn trọng bản thân; xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân. - Năng lực đặc thù - <i>Điều chỉnh hành vi:</i> có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống; - <i>Phát triển bản thân:</i> lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân; 2. Phẩm chất: - <i>Chăm chỉ:</i> Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân; - <i>Trách nhiệm:</i> Có thói quen nhìn nhận đánh giá bản thân mình, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện. 	
8	Ôn tập HKI	1	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống... - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. 	

			- Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.	
9	Thi học kì I	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống -Rèn năng lực tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề vào thực tiễn cuộc sống <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đạt chuẩn KTKN trong chương trình từ bài 4 đến bài 6. <p>2.Phẩm chất: Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.</p>	
10	Bài 6: Tự nhận thức bản thân	2	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> Nhận thức được sở thích, khả năng của bản thân. Biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân ; - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, biết điều chỉnh hành vi của bản thân mình để phù hợp với mối quan hệ với các thành viên trong xã hội. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân; biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. - Biết tôn trọng bản thân; xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân. <p>* Năng lực đặc thù</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - <i>Điều chỉnh hành vi</i>: có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, tự bảo vệ bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống; - <i>Phát triển bản thân</i>: lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân; <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Chăm chỉ</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của bản thân; - <i>Trách nhiệm</i>: Có thói quen nhìn nhận đánh giá bản thân mình, có ý thức tu dưỡng và rèn luyện. 	
HỌC KÌ II : 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết				
11	Bài 7: Ứng phó với tình huống nguy hiểm	3	<p>1.Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học</i>: Tự giác học tập, lao động và biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em.; nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. - <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề</i>: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm có thêm những kinh nghiệm cho bản thân và giúp đỡ cộng đồng. - <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi đúng và chưa đúng về cách ứng phó với những tình huống nguy hiểm, bất ngờ xảy ra. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. - Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. - Thực hành được cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. 	

		<p>* Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Điều chỉnh hành vi</i>: biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. Từ đó điều chỉnh hành vi và có cách ứng xử phù hợp với từng tình huống. - <i>Phát triển bản thân</i>: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện về ứng phó những tình huống bất ngờ xảy ra bản thân và cộng đồng xã hội. <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhân ái</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để có thêm những kinh nghiệm, cách giải quyết đúng đắn, phù hợp khi có những tình huống nguy hiểm, bất ngờ xảy ra. - <i>Trách nhiệm</i>: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để có thêm kinh nghiệm cho bản thân giúp ích cho bản thân và cộng đồng đất nước. - <i>Chăm chỉ</i>: Tập luyện, trau dồi những kiến thức, kỹ năng để có thể ứng phó với những sự cố bất ngờ xảy ra đối với bản thân và cộng đồng. 	<p>1.1.TC1a 2.2.TC1a 4.2.TC1a</p>
12	Bài 8: Tiết kiệm	<p>1.Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> -<i>Tự chủ và tự học</i>: Tự giác học tập, lao động, thực hiện tiết kiệm. - <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề</i>: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị cầu đức tính tiết kiệm. - <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi lãng phí, hà tiện. Đồng tình, ủng hộ những hành vi tiết kiệm có ý nghĩa tích cực <p>* Năng lực chuyên biệt</p>	

		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và biểu hiện của tiết kiệm. - Thấy được ý nghĩa của tiết kiệm. - Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống, học tập. - Nhận xét được việc thực hành tiết kiệm của bản thân, những người xung quanh, phê phán hành vi lãng phí, keo kiệt, hà tiện. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được việc làm tiết kiệm, việc làm gây lãng phí. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân trong cuộc sống nhằm hình thành và phát huy đức tính tiết kiệm.. - <i>Phát triển bản thân:</i> Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy tính tiết kiệm. Xác định được lí tưởng sống của bản thân, lập kế hoạch học tập và rèn luyện đức tính tiết kiệm. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Yêu nước:</i> Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc. - <i>Nhân ái:</i> Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để thực hành tính tiết kiệm. - <i>Trách nhiệm:</i> Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng , gương mẫu trong việc sử dụng đúng mức, hợp lí của cải vật chất, thời gian , sức lực. Đấu tranh bảo vệ những hành động ý nghĩa; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong tiết kiệm như hoang phí, hà tiện, keo kiệt. 	
		<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung :</p>	

13	<p>Bài 9: Công dân nước CXHCN Việt Nam</p>	<p>2</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học</i>: Tự giác học tập, lao động, thực hiện được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. - <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề</i>: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân. - <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức, pháp luật ảnh hưởng xấu đến đất nước <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm công dân; căn cứ xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Nêu được quy định của Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. - Bước đầu thực hiện được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Phát triển bản thân</i>: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy truyền thống yêu nước. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Yêu nước</i>: Tự hào về quê hương đất nước. - <i>Nhân ái</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần xây dựng quê hương, đất nước. - <i>Trách nhiệm</i>: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống yêu nước. Tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. 	
----	---	--	--

14	Ôn tập giữa học kì II	1	<p>1.Năng lực *Năng lực chung - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống... - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. * Năng lực chuyên biệt - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống từ bài 7 đến hết bài 9, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất</p> <p>2. Phẩm chất - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.</p>	
15	Kiểm tra giữa học kì II	1	<p>1.Năng lực: - Đánh giá đạt chuẩn KTKN trong chương trình từ bài 7 đến bài 9. -Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống -Rèn năng lực tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề vào thực tiễn cuộc sống *Phẩm chất: Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.</p>	
			<p>1.Năng lực: *Năng lực chung</p>	

16	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.	2	<p>-<i>Tự chủ và tự học</i>: Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người.</p> <p>-<i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức, chà đạp lên các giá trị nhân văn của con người với con người.</p> <p>- <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề</i>: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của tình yêu thương con người</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.</p> <p>- Thực hiện được quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>*Năng lực đặc thù</p> <p>- <i>Điều chỉnh hành vi</i>: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của tình yêu thương con người. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của tình yêu thương con người.</p> <p>- <i>Phát triển bản thân</i>: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về tình yêu thương con người theo chuẩn mực đạo đức của xã hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức về yêu thương con người.</p> <p>2.Phẩm chất:</p> <p>- <i>Yêu nước</i>: Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc.</p> <p>- <i>Nhân ái</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động</p>
----	---	---	--

			<p>tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của tình yêu thương con người.</p> <p>- <i>Trách nhiệm:</i> Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống yêu thương con người. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với con người.</p>	
17	Bài 11: Quyền cơ bản của trẻ em	2	<p>1. Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác :</i></p> <p>+ Đánh giá được nguyện vọng, khả năng của từng thành viên trong nhóm để đề xuất phương án tổ chức hoạt động hợp tác.</p> <p>+ Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.</p> <p>+ Nhận xét được ưu điểm, thiếu sót của bản thân, của từng thành viên trong nhóm và của cả nhóm trong công việc.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em.</p> <p>- Nêu được ý nghĩa của quyền trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p> <p>- <i>Năng lực điều chỉnh hành vi:</i> Nhận biết được các quyền trẻ em và ý nghĩa của quyền trẻ em.</p> <p>+ Nhận biết được mục đích, nội dung, phương thức giao tiếp và hợp tác trong việc đáp ứng các nhu cầu của bản thân và giải quyết các vấn đề học tập, sinh hoạt hằng ngày.</p>	

			<p>- <i>Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội</i>: Tích cực tham gia các hoạt động nhằm thực hiện quyền trẻ em.</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>- <i>Nhân ái</i>: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động để bảo vệ quyền trẻ em.</p> <p>- <i>Chăm chỉ</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập.</p> <p>- <i>Trách nhiệm</i>: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động để bảo vệ quyền trẻ em.</p>	
18	Ôn tập HKII	1	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <p>- Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống...</p> <p>- Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học.</p> <p>- Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất.</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp.</p> <p>- Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.</p>	
19			1. Năng lực	

	<p>Bài 12:Thực hiện quyền trẻ em</p>	<p>2</p> <p>- Năng lực chung: + <i>Tự chủ và tự học:</i> Tự giác học tập, lao động, thực hiện tốt quyền trẻ em + <i>Tư duy phê phán:</i> Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm quyền trẻ em + <i>Hợp tác, giải quyết vấn đề:</i> Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần thực hiện tốt quyền trẻ em</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. - Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. - Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em. - Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được các quyền trẻ em, tích cực tham gia thực hiện quyền trẻ em của bản thân thành những việc làm phù hợp lứa tuổi. - Năng lực phát triển bản thân: Biết vận dụng các quyền trẻ em để thực hiện các việc làm của bản thân một cách phù hợp để hoàn thiện bản thân mình. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia thực hiện các quyền trẻ em cơ bản của bản thân, tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt quyền của trẻ em. - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm, tôn trọng lẽ phải, bảo vệ điều hay, lẽ phải công bằng trong nhận thức, ứng xử. 	
--	---	--	--

2. Kiểm tra đánh giá cuối kỳ:

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự học ,giải quyết vấn đề , sáng tạo , giao tiếp ,tư duy phê phán <p>*Năng lực riêng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nắm được những kiến thức có bản đã được học từ bài 1 đến bài 3 - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học. 	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả
Học kì I	45	Tuần 16	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự học ,giải quyết vấn đề , sáng tạo , giao tiếp ,tư duy phê phán <p>*Năng lực riêng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nắm được những kiến thức có bản đã được học từ bài 4 đến bài - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>*Năng lực đặc thù:</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>- Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp.</p> <p>- Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.</p>	
Giữa học kỳ II	45	27	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <p>- Năng lực tự học ,giải quyết vấn đề , sáng tạo , giao tiếp ,tư duy phê phán</p> <p>*Năng lực riêng:</p> <p>- Học sinh nắm vững những kiến thức có bản đã được học từ bài 7 đến bài 9</p> <p>*Năng lực đặc thù</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả
Học kỳ II	45	33	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <p>- Năng lực tự học ,giải quyết vấn đề , sáng tạo , giao tiếp ,tư duy phê phán</p> <p>*Năng lực riêng</p> <p>- Học sinh nắm được những kiến thức có bản đã được học từ bài 9 đến bài 12</p> <p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.</p> <p>*Năng lực đặc thù:</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

		<p>- Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp.</p> <p>- Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.</p>	
--	--	---	--

B. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 6 Số học sinh: Số học sinh chuyên đề lựa chọn (nếu có) :

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 1 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng:0 Đại học: 1 Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 1 Khá: Đạt: Chưa đạt:

3. Thiết bị dạy học : (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/ hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Ghi chú
1	* Sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo Chat GPT, AI...	1	
2	* Tranh về truyền thống quê hương Tranh gồm 01 tờ. Minh họa: - Hình ảnh tiền thanh niên lên đường nhập ngũ.	1	
3	* Tranh về việc học tập tự giác tích cực của HS : gồm 01 tờ. Nội dung thể hiện: HS tự giác, tích cực học tập: đọc sách ở thư viện, quyết tâm nói tiếng Anh thành thạo.	1	
4	* Video/clip về tình huống giữ chữ tín -Thể hiện tình huống thực tế: bán hàng online không giữ chữ tín (giao hàng không đúng như quảng cáo) khiến khách hàng bất bình dẫn đến việc kinh doanh thất bại	1	

5	<p>*Video/clip về bảo tồn di sản văn hóa Minh họa: giới thiệu di sản văn hóa vật thể thế giới ở Việt Nam (Phố cổ Hội An, Hoàng thành Thăng Long, thành nhà Hồ) và các di sản văn hóa phi vật thể thế giới ở Việt Nam (Nhã nhạc cung đình, ca trù, quan họ) được UNESCO công nhận. Đồng thời cũng thể hiện những việc cần làm (tu bổ, tôn tạo, bảo vệ di sản) và những việc không nên làm trong bảo tồn các di sản (viết, vẽ lên bia đá, hái hoa, dẫm đạp vào vườn hoa để chụp ảnh).</p>	1	
6	<p>*Video/clip về bảo tồn di sản văn hóa Minh họa: giới thiệu di sản văn hóa vật thể thế giới ở Việt Nam (Phố cổ Hội An, Hoàng thành Thăng Long, thành nhà Hồ) và các di sản văn hóa phi vật thể thế giới ở Việt Nam (Nhã nhạc cung đình, ca trù, quan họ) được UNESCO công nhận. Đồng thời cũng thể hiện những việc cần làm (tu bổ, tôn tạo, bảo vệ di sản) và những việc không nên làm trong bảo tồn các di sản (viết, vẽ lên bia đá, hái hoa, dẫm đạp vào vườn hoa để chụp ảnh).</p>	1	
7	<p>Tranh về cách ứng phó với tình huống căng thẳng</p>	1	
8	<p>*Tranh về phòng chống bạo lực học đường :gồm 01 tờ. Nội dung thể hiện sơ đồ các kỹ năng ứng phó với bạo lực học đường bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng ứng phó trước khi bạo lực học đường xảy ra: nhận biết được dấu hiệu của bạo lực, chia sẻ với thầy cô, cha mẹ, các bạn, rèn luyện trau dồi bản thân (hòa đồng, tham gia nhóm bạn, tập võ); - Kỹ năng ứng phó khi bạo lực học đường xảy ra: kiềm chế cảm xúc tiêu cực (nói nhẹ nhàng, lánh đi nơi khác), kêu cứu, bỏ chạy nếu bị đánh, tìm người tin cậy để chia sẻ (thầy cô, cha mẹ, báo công an); - Kỹ năng ứng phó sau khi bạo lực học đường xảy ra: không nghĩ cách trả thù, không bỏ học, tìm cách giảm bớt căng thẳng. 	1	
9	<p>*Tranh thể hiện hoạt động quản lí tiền của HS :gồm 01 tờ. Nội dung tranh thể hiện: lược đồ các nguyên tắc quản lí tiền:</p>	1	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiêu tiền hợp lý, hiệu quả: chỉ mua những thứ thật cần thiết, không chi vượt quá mức tiền cho phép; - Thực hành tiết kiệm tiền: có mục tiêu tiết kiệm và thực hiện được mục tiêu đó; - Tìm cách kiếm tiền tăng thu nhập phù hợp với điều kiện của HS. 		
10	<p>*Tranh về tệ nạn xã hội : gồm 01 tờ. Nội dung thể hiện sơ đồ cách phòng chống tệ nạn ma túy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không tham gia sử dụng, vận chuyển, mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy; - Không xúi giục người khác tham gia vào tệ nạn ma túy; - Khi phát hiện cá nhân, tổ chức có liên quan đến ma túy cần báo ngay cho cơ quan công an gần nhất; - Quan tâm, động viên, giúp đỡ người cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, không kỳ thị xa lánh người cai nghiện; - Tích cực tham gia tuyên truyền phòng tránh ma túy. 	1	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Nhà thi đấu đa năng	01	Sử dụng trong 3 tiết dạy chủ đề phòng chống bạo lực học đường	

II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC

1. Phân phối chương trình – GD7

HỌC KÌ I : 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

STT	Tên bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Năng lực số
			<p>1.Năng lực: * Năng lực chung : <i>-Tự chủ và tự học:</i> Tự giác học tập, lao động để giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương.</p>	

<p style="text-align: center;">1</p>	<p style="text-align: center;">Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương</p>	<p style="text-align: center;">3</p>	<p>- <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.</p> <p>Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.</p> <p>- Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.</p> <p>- Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương.</p> <p>*Năng lực đặc thù</p> <p>Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận ra được, nêu được một số truyền thống của quê hương. Nhận xét, đánh giá được những việc làm đã thể hiện/ chưa thể hiện giữ gìn truyền thống quê hương.</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được những việc làm để giữ gìn truyền thống quê hương.</p> <p>- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học, biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với các bạn.</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương</p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm giữ gìn phát huy các truyền thống của quê hương và phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương.</p>	
			<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p>	

2	<p>Bài 2: Quan tâm cảm thông chia sẻ</p>	2	<p><i>-Tự chủ và tự học:</i> Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện sự quan tâm, chia sẻ</p> <p>- Hợp tác, giải quyết vấn đề: Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Khái niệm quan tâm, cảm thông và chia sẻ.</p> <p>- Giá trị của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ..</p> <p>- Những việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.</p> <p>- Thái độ, hành vi thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.</p> <p>- Những biểu hiện trái với sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ cần phê phán, lên án.</p> <p>*Năng lực đặc thù:</p> <p>- Điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.</p> <p>- Phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về quan tâm, cảm thông và chia sẻ theo chuẩn mực đạo đức của xã hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức về quan tâm, cảm thông và chia sẻ.</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>- <i>Yêu nước:</i> Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc.</p>	
---	---	---	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhân ái</i>: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ. - <i>Trách nhiệm</i>: Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với con người. 	
3	Bài 3: Học tập tự giác tích cực	2	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học</i>: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - <i>Giao tiếp và hợp tác</i>: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</i>: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực. - Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực. - Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực. - Biết góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục <p>-Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch học tập tự giác, tích cực trong học tập và trong lao động Phát triển bản thân: thực hiện được việc học tập, tự giác và tích cực. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất chăm chỉ: có ý thức tích cực, tự giác, vươn lên trong học tập 	

			<p>- Phẩm chất trách nhiệm: Góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.</p>	
4	Bài 4: Giữ chữ tín	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được chữ tín là gì. - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín. - Giải thích được vì sao phải giữ chữ tín. - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín. <p>*Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi : Phê phán những người không biết giữ chữ tín. - Năng lực phát triển bản thân: Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất trung thực: Biết giữ chữ tín; phê phán những người không biết giữ chữ tín. 	
5	Kiểm tra giữa kì I	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống -Rèn năng lực tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề vào thực tiễn cuộc sống <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đạt chuẩn KTKN trong chương trình từ bài 1 đến bài 3. <p>2.Phẩm chất: Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.</p>	
			<p>1. Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> Có những kiến thức cơ bản về giữ chữ tín. 	

6	Bài 4: Giữ chữ tín	1	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Giao tiếp và hợp tác</i>: Trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</i>: Ở những tình huống liên quan đến giữ chữ tín. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được chữ tín là gì, biểu hiện của giữ chữ tín và vì sao phải giữ chữ tín. - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín. - Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. - Phê phán những người không biết giữ chữ tín. <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Điều chỉnh hành vi</i>: Tự điều chỉnh hành vi của bản thân, luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm của bản thân. - <i>Tư duy phê phán</i>: Đánh giá, phê phán được những hành vi không giữ chữ tín, ở trường lớp, nơi mình sinh sống. <p>2. Về phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trung thực</i>: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân; tôn trọng lẽ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải trước mọi người; - <i>Trách nhiệm</i>: Có trách nhiệm về lời nói và hành vi của mình trong học tập và trong cuộc sống. 	
7	Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa	3	<p>1. Về năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học</i>: Có những kiến thức cơ bản về bảo tồn di sản văn hóa. - <i>Giao tiếp và hợp tác</i>: Trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. 	

		<p>- <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> Ở những tình huống liên quan đến bảo tồn di sản văn hóa.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam.</p> <p>- Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá.</p> <p>Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hoá. Nếu được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó.</p> <p>- Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá.</p> <p>*Năng lực đặc thù:</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi : Xác định được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá.</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá.</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện ở việc biết bảo tồn di sản văn hoá; phê phán, đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá.</p>	<p>1.1.TC1a</p> <p>2.2.TC1a</p> <p>4.2.TC1a</p>
8		<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <p>- <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.</p>	

	<p>Bài 6: Ứng phó với tâm lí căng thẳng</p>	<p>1</p>	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Giao tiếp và hợp tác</i>: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo</i>: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân. * Năng lực chuyên biệt - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng. - Nhận biết được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng. - Nêu được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng. - Nêu được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. - Thực hành được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. *Năng lực đặc thù: - Năng lực điều chỉnh hành vi: Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. - Năng lực phát triển bản thân: Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi bị căng thẳng. 2. Phẩm chất: - Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện ở việc biết điều chỉnh tâm lí của bản thân để có đời sống tinh thần vui vẻ, thoải mái. 	<p>1.1.TC1a 2.2.TC1a 4.2.TC1a</p>
<p>9</p>	<p>Ôn tập cuối kì I</p>	<p>1</p>	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống thực tiễn - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>* Năng lực chuyên biệt</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học. 	
10	Kiểm tra cuối HKI	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>-Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nội dung đã học +Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những nội dung liên quan đến... <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> -Học sinh củng cố kiến thức cơ bản đã được học -Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống -Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình rèn luyện và học tập của học sinh <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi:Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hình thành thói quen và suy nghĩ phù hợp - Năng lực phát triển bản thân:Tự nhận thức, đánh giá bản thân, lập kế hoạch thực hiện, hoàn thiện ,điều chỉnh bản thân trong quá trình học tập <p>2.Phẩm chất</p>	

			<p>-Trung thực :Luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh bản thân cho phù hợp</p> <p>-Trách nhiệm :Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện để đạt được mục đích bản thân đề ra</p>	
11	Bài 6: Ứng phó với tâm lí căng thẳng	2	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng. - Nhận biết được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng. - Nêu được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng. - Nêu được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. - Thực hành được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. - Năng lực phát triển bản thân: Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi bị căng thẳng. <p>*2. Phẩm chất:</p>	

			- Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện ở việc biết điều chỉnh tâm lí của bản thân để có đời sống tinh thần vui vẻ, thoải mái.	
HỌC KÌ II : 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết				
12	Bài 7: Phòng chống bạo lực học đường	4	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tự chủ và tự học:Tự giác tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường; nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. - Biết cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường; sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh hành vi:Tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè, người thân điều chỉnh được cảm xúc, thái độ, hành vi tiêu cực về đạo đức và pháp luật. - Phát triển bản thân:Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị theo chuẩn mực đạo đức của xã 	

			<p>hội. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật và lứa tuổi; sống tự chủ, không làm những việc xấu (bạo lực học đường...); biết rèn luyện, phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế của bản thân.</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất trung thực: Bảo vệ lẽ phải, sẵn sàng tố giác hành vi bạo lực học đường với người có trách nhiệm/ cơ quan chức năng - Nhân ái: Yêu quý mọi người, tôn trọng danh dự, sức khỏe và cuộc sống riêng tư của người khác. - Trách nhiệm: Tôn trọng và thực hiện nội quy nơi công cộng; chấp hành tốt pháp luật, phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường. 	
13	Bài 8: Quản lý tiền	3	<p>1. Về năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ý nghĩa của việc quản lý tiền hiệu quả. Đầu xe - Kể ra được một số nguyên tắc quản lý tiền có hiệu quả. - Bước đầu quản lý được tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: 	

			<ul style="list-style-type: none"> + Nhận biết sự cần thiết phải tiết kiệm tiền; nguyên tắc quản lý tiền. + Có ý thức tiết kiệm và sử dụng tiền hiệu quả - Năng lực phát triển bản thân: + Lập được kế hoạch chi tiêu cá nhân phù hợp theo hướng dẫn. + Thực hiện được việc quản lý và chi tiêu tiền hợp lý theo kế hoạch đã đề ra. - Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: + Bước đầu biết quản lý tiền của bản thân. + Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân. <p>2.Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm quản lý tiền hiệu quả 	
14	Bài 9: Phòng ngừa tệ nạn xã hội	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học, biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với cô giáo và các bạn. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm TNXH và các loại TNXH phổ biến. - Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. 	<p>1.1.TC1a</p> <p>2.2.TC1a</p> <p>4.2.TC1a</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học: Tự giác giữ chữ tín, thực hiện được những việc làm thể hiện phòng chống tệ nạn xã hội. - Điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, pháp luật phổ thông, cơ bản, phù hợp với lứa tuổi và giá trị, ý nghĩa của các chuẩn mực hành vi đó. + Đánh giá được tác dụng và tác hại của thái độ, hành vi đạo đức và pháp luật của bản thân và người khác trong học tập và sinh hoạt. + Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi tích cực; phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi tiêu cực về đạo đức và pháp luật. - Phát triển bản thân: Thực hiện được những việc làm để phòng, chống tệ nạn xã hội. - Tư duy phê phán: Hiểu được một số kiến thức phổ thông, cơ bản về đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật. Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội liên quan đến đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin để tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật phù hợp với lứa tuổi. <p>2. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. 	
--	--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhân ái: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần Phòng chống tệ nạn xã hội. - Trách nhiệm: Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội 	
15	Kiểm tra học kì II	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống -Rèn năng lực tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề vào thực tiễn cuộc sống <p>*Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đạt chuẩn KTKN trong chương trình từ bài 7 đến bài 9. <p>2.Phẩm chất: Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.</p>	
16	Bài 9: Phòng ngừa tệ nạn xã hội	3	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học, biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với cô giáo và các bạn. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm TNXH và các loại TNXH phổ biến. - Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. 	

		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học: Tự giác giữ chữ tín, thực hiện được những việc làm thể hiện phòng chống tệ nạn xã hội. - Điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, pháp luật phổ thông, cơ bản, phù hợp với lứa tuổi và giá trị, ý nghĩa của các chuẩn mực hành vi đó. + Đánh giá được tác dụng và tác hại của thái độ, hành vi đạo đức và pháp luật của bản thân và người khác trong học tập và sinh hoạt. + Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi tích cực; phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi tiêu cực về đạo đức và pháp luật. - Phát triển bản thân: Thực hiện được những việc làm để phòng, chống tệ nạn xã hội. - Tư duy phê phán: Hiểu được một số kiến thức phổ thông, cơ bản về đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật. Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội liên quan đến đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin để tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật phù hợp với lứa tuổi. <p>2. Phẩm chất:</p>	
--	--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Nhân ái: Luôn cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần Phòng chống tệ nạn xã hội. - Trách nhiệm: Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội 	
17	Bài 10 : Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình.	1	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. - <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. - <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân. <p>*Năng lực riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và vai trò của gia đình, quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. - Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và người khác. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. <p>2. Phẩm chất:</p>	

			<p>- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương, quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình.</p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với những người thân trong gia đình.</p>	
18	Ôn tập cuối HK II	1	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học. 	
19	Kiểm tra cuối HKII	1	<p>2.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nội dung đã học - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những nội dung liên quan đến... <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố kiến thức cơ bản đã được học 	

			<p>- Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống</p> <p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình rèn luyện và học tập của học sinh</p> <p>*Năng lực đặc thù:</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi:Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hình thành thói quen và suy nghĩ phù hợp</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân:Tự nhận thức, đánh giá bản thân, lập kế hoạch thực hiện, hoàn thiện ,điều chỉnh bản thân trong quá trình học tập</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>-Trung thực :Luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh bản thân cho phù hợp</p> <p>-Trách nhiệm : Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn ruyện để đạt được mục đích bản thân đề ra</p>	
20	Bài 10 : Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình.	2	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <p>- <i>Tự chủ và tự học:</i> biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.</p> <p>- <i>Giao tiếp và hợp tác:</i> có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.</p> <p>- <i>Giải quyết vấn đề và sáng tạo:</i> biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Nêu được khái niệm và vai trò của gia đình, quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.</p>	

			<p>- Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và người khác.</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị trong gia đình bằng những việc làm cụ thể.</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương, quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình.</p> <p>- Phẩm chất trách nhiệm: Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với những người thân trong gia đình.</p>	
--	--	--	---	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<p>1. Phẩm chất</p> <p>* Năng lực chung</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nội dung đã học</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những nội dung liên quan đến vấn đề đặt ra</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Học sinh củng cố kiến thức cơ bản đã được học</p> <p>- Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>-Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình rèn luyện và học tập của học sinh</p> <p>-Năng lực đặc thù:</p> <p>+Năng lực điều chỉnh hành vi:Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hình thành thói quen và suy nghĩ phù hợp</p> <p>+Năng lực phát triển bản thân:Tự nhận thức, đánh giá bản thân, lập kế hoạch thực hiện, hoàn thiện ,điều chỉnh bản thân trong quá trình học tập</p> <p>3.Phẩm chất</p> <p>-Trung thực :Luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh bản thân cho phù hợp</p> <p>-Trách nhiệm :Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn ruyện để đạt được mục đích bản thân đề ra</p>	
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 16	<p>1.Năng lực:</p> <p>*Năng lực chung:</p> <p>+Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nội dung đã học</p> <p>+Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những nội dung liên quan đến...</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>-Học sinh củng cố kiến thức cơ bản đã được học</p> <p>-Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình rèn luyện và học tập của học sinh</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hình thành thói quen và suy nghĩ phù hợp</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức, đánh giá bản thân, lập kế hoạch thực hiện, hoàn thiện, điều chỉnh bản thân trong quá trình học tập</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh bản thân cho phù hợp</p> <p>- Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện để đạt được mục đích bản thân đề ra</p>	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 28	<p>1. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nội dung đã học</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những nội dung liên quan đến...</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Học sinh củng cố kiến thức cơ bản đã được học</p> <p>- Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình rèn luyện và học tập của học sinh</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hình thành thói quen và suy nghĩ phù hợp</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức, đánh giá bản thân, lập kế hoạch thực hiện, hoàn thiện, điều chỉnh bản thân trong quá trình học tập</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh bản thân cho phù hợp</p> <p>- Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện để đạt được mục đích bản thân đề ra</p>	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 33	<p>2. Năng lực:</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nội dung đã học</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những nội dung liên quan đến...</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Học sinh củng cố kiến thức cơ bản đã được học</p> <p>- Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình rèn luyện và học tập của học sinh</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống hình thành thói quen và suy nghĩ phù hợp</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức, đánh giá bản thân, lập kế hoạch thực hiện, hoàn thiện, điều chỉnh bản thân trong quá trình học tập</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Trung thực : Luôn thống nhất giữa lời nói và việc làm, nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh bản thân cho phù hợp</p> <p>- Trách nhiệm : Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn ruyện để đạt được mục đích bản thân đề ra</p>	
--	--	--	--	--

C. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 8

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 8 Số học sinh: Số học sinh chuyên đề lựa chọn (nếu có) :

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 1 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 1 Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 1 Khá: Đạt: Chưa đạt:

3. Thiết bị dạy học : (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/ hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Ghi chú
1	* Sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo Chat GPT, AI...	1	
2	* Bộ tranh về truyền thống gia đình, dòng họ: gồm 03 tờ. Minh họa: - Hình ảnh gia đình tứ đại đồng đường; - Hình ảnh sum vầy, đoàn tụ gia đình dịp Tết cổ truyền;	1	

	- Hình ảnh về truyền thống hiếu học của dòng họ.		
3	* Tranh thể hiện lao động cần cù, sáng tạo: gồm 01 tờ. Nội dung tranh thể hiện: Nhóm HS đang cần cù chế tạo rôbot.	1	
4	* Video/clip về bảo vệ lễ phải : Thể hiện tình huống thực tế: - HS bệnh viện cho hành vi giở vờ chép bài của bạn trong giờ kiểm tra; - Một HS nam chạy đến bệnh viện bạn nhỏ đang đi trên đường bị một nhóm bạn trêu ghẹo, bắt nạt.	1	
5	* Bộ tranh về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên: gồm 02 tờ. Nội dung tranh thể hiện: 1. Hành vi đúng: Mọi người tham gia tét trồng cây. 2. Hành vi chưa đúng trong bảo vệ môi trường: chặt phá cây, săn bắt động vật hoang dã.		
6	* Bộ tranh về xác định mục tiêu cá nhân của HS : Tranh gồm 02 tờ. Nội dung tranh thể hiện: 1. Sơ đồ cách xác định mục tiêu cá nhân gồm các bước: - Tầm quan trọng của mục tiêu; - Đo lường mục tiêu; - Các yếu tố đảm bảo mục tiêu: nguồn lực, phương tiện, nhân lực; - Dự đoán rủi ro có thể gặp và cách khắc phục; - Thời gian thực hiện. 2. Sơ đồ cách lập kế hoạch để thực hiện mục tiêu: - Xác định khối lượng công việc cụ thể cần làm, phương tiện cần thiết, nhân lực thực hiện; - Mốc thời gian phải hoàn thành; - Đánh giá và điều chỉnh kế hoạch.	1	

7	<p>*Tranh về phòng chống bạo lực gia đình : gồm 01 tờ. Nội dung tranh thể hiện lược đồ cách phòng chống bạo lực gia đình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duy trì sự tôn trọng, bình đẳng, chia sẻ, yêu thương của các thành viên trong gia đình, không ngừng học tập nâng cao nhận thức, ngăn ngừa tư tưởng gia trưởng, lạc hậu; - Xây dựng kế hoạch an toàn khi bị bạo lực gia đình: tránh cãi vã với người gây bạo lực, nghĩ đến 1 vài địa chỉ có thể tìm đến ở tạm trong vài ngày, biết số điện thoại để liên lạc với người có trách nhiệm hòa giải, bảo vệ như: đại diện chính quyền, Hội phụ nữ, hội Cựu chiến binh, cơ sở y tế. 	1	
8	<p>*Tranh về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại :gồm 01 tờ. Nội dung tranh thể hiện những việc cần làm để phòng ngừa tai nạn vũ khí cháy nổ và các chất độc hại bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng trái phép các loại vũ khí cháy nổ và các chất độc hại; - Thực hiện nghiêm chỉnh quy định về phòng ngừa vũ khí cháy nổ và các chất độc hại; - Tố cáo những hành vi vi phạm hoặc xúi giục người khác. 	1	

4. Phòng học bộ môn/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Nhà đa năng	1	Sử dụng trong 2 tiết Rèn luyện kỹ năng phòng chống tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại	

II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC

1. Phân phối chương trình

HỌC KÌ I : 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

STT	Chủ đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Năng lực số
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	3	<p>1. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về truyền thống dân tộc. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến truyền thống dân tộc. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Nhận biết được giá trị các truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Kể được một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện và đánh giá được những hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội liên quan đến niềm tự hào về truyền thống dân tộc; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lòng tự hào truyền thống dân tộc trong thực tiễn; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn về truyền thống dân tộc Việt Nam. <p>2. Phẩm chất</p>	

			<p>- Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tìm hiểu truyền thống của dân tộc; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống dân tộc</p> <p>- Trách nhiệm: Sống có trách nhiệm thể hiện qua niềm tự hào về truyền thống và những giá trị quý báu của truyền thống dân tộc Việt Nam, phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của dân tộc.</p>	
2	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	2	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nền văn hóa các dân tộc. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến nền văn hóa các dân tộc trên thế giới. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới. - Hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các nền văn hoá trên thế giới. Thể hiện được bằng lời nói và việc làm thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. - Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: tích cực tìm hiểu để biết được những biểu hiện của sự đa dạng các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới, hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu về sự đa dạng của các dân tộc và các nền 	

			<p>văn hoá trên thế giới; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống trong thực tiễn có liên quan đến việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.</p> <p>2.Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân ái: Biểu hiện ở cả lời nói và việc làm đó là luôn luôn tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới - Trách nhiệm: Thể hiện ở sự tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. 	
3	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	2	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lao động cần cù, sáng tạo. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lao động cần cù, sáng tạo. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm cần cù, sáng tạo trong lao động và một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động. - Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động. - Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân; Trân trọng những thành quả lao động, quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; Phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động. 	

			<p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc thực hiện cần cù, sáng tạo trong lao động hằng ngày.</p> <p>- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội liên quan đến cần cù, sáng tạo trong lao động; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống phản ánh sự cần cù, sáng tạo trong lao động; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết vấn đề liên quan đến thực hiện cần cù, sáng tạo trong lao động ở đời sống thực tế.</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>- Trách nhiệm: Có trách nhiệm, trung thực và không ngừng sáng tạo trong lao động.</p>	
4	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	1	<p>1. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ lẽ phải.</p> <p>- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến bảo vệ lẽ phải.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải.</p> <p>- Thực hiện được việc bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi</p> <p>-Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải, phê phán thái độ, hành vi không bảo vệ lẽ phải</p>	

		<p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể phù hợp với lứa tuổi; Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải, phê phán thái độ, hành vi không bảo vệ lẽ phải. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội về bảo vệ lẽ phải; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về bảo vệ lẽ phải trong đời sống thực tế; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết vấn đề bảo vệ lẽ phải trong một số tình huống cụ thể. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân; tôn trọng lẽ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải trước mọi người; - Trách nhiệm: Có trách nhiệm về lời nói và hành vi của mình trong học tập và trong cuộc sống 	
5	Thi giữa học kỳ I	<p>1.Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - * Năng lực chuyên biệt <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 	

			<p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập</p> <p>2.Phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
6	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	1	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ lẽ phải. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến bảo vệ lẽ phải. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết phải bảo vệ lẽ phải. - Thực hiện được việc bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi <p>* Năng lực đặc thù:</p>	

			<p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo vệ lẽ phải bằng lời nói và hành động cụ thể phù hợp với lứa tuổi; Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lẽ phải, phê phán thái độ, hành vi không bảo vệ lẽ phải.</p> <p>- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội về bảo vệ lẽ phải; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về bảo vệ lẽ phải trong đời sống thực tế; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết vấn đề bảo vệ lẽ phải trong một số tình huống cụ thể.</p> <p>2.Phẩm chất</p> <p>- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân; tôn trọng lẽ phải; bảo vệ điều hay, lẽ phải trước mọi người;</p> <p>- Trách nhiệm: Có trách nhiệm về lời nói và hành vi của mình trong học tập và trong cuộc sống</p>	
7	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	3	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p>	<p>1.1.TC2a</p> <p>2.2.TC2a</p> <p>4.2.TC2a</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương. - Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương. - Phê phán được những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên. - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc tham gia bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Lập và thực hiện được kế hoạch bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên ở địa phương. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết được một số vấn đề bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong đời sống thực tế. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chăm chỉ: Chăm chỉ, tích cực, tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên phù hợp với lứa tuổi. - Có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. 	
--	--	--	--

8	<p>Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân</p>	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thế nào là mục tiêu cá nhân; các loại mục tiêu cá nhân. - Hiểu vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân. - Nêu được cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. - Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân; Xây dựng được mục tiêu của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về xác định mục tiêu cá nhân; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, tình huống về xác định mục tiêu cá nhân; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và 	
---	--	--	--

			<p>tham gia giải quyết được một số vấn đề về xác định mục tiêu cá nhân trong đời sống thực tế.</p> <p>2.Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, luôn vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập, lao động và các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi - Có trách nhiệm trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. 	
9	Ôn tập học kì I	1	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống... - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học. 	
10	Kiểm tra học kỳ I	1	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập <p>2. Phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
11	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	2	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. 	

		<ul style="list-style-type: none">- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết được thế nào là mục tiêu cá nhân; các loại mục tiêu cá nhân. - Hiểu vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân.- Nêu được cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân.- Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none">- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân.- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân; Xây dựng được mục tiêu của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó.- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về xác định mục tiêu cá nhân; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, tình huống về xác định mục tiêu cá nhân; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết được một số vấn đề về xác định mục tiêu cá nhân trong đời sống thực tế. <p>2.Phẩm chất</p>	
--	--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, luôn vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập, lao động và các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi - Có trách nhiệm trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. 	
HỌC KÌ II: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết				
12	Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình	4	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về phòng chống bạo lực gia đình. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được các hình thức bạo lực gia đình phổ biến. - Phân tích được tác hại của hành vi bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội. - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. - Biết cách phòng, chống bạo lực gia đình. - Phê phán các hành vi bạo lực gia đình trong gia đình và cộng đồng. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích đánh giá được một số hiện tượng bạo lực gia đình trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống, tham gia các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trong thực tiễn. 	

			<p>- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động để phòng, chống bạo lực gia đình</p> <p>2.Phẩm chất</p> <p>Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khỏe của người khác; không đồng tình với cái ác, cái xấu; không cổ xúy, không tham gia các hành vi bạo lực gia đình</p> <p>Trách nhiệm: Trung thực, trách nhiệm, dũng cảm đấu tranh phòng, chống các hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng.</p>	
13	Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu	3	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch chi tiêu. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu. - Nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu. - Lập được kế hoạch chi tiêu và tạo thói quen chi tiêu hợp lí. - Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực phát triển bản thân: Lập được kế hoạch chi tiêu cá nhân phù hợp theo hướng dẫn; Thực hiện được kế hoạch chi tiêu đã đề ra. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về lập kế hoạch chi tiêu; Bước đầu biết cách thu thập, xử lí thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình 	

			<p>huống về lập kế hoạch chi tiêu; Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn cuộc sống về lập kế hoạch chi tiêu.</p> <p>2.Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu. - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí.. 	
14	Kiểm tra giữa học kỳ II	1	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập <p>2. Phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p>	

			Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	
15	Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại	3	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại; nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. - Trình bày được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Có thói quen tự bảo vệ bản thân, tuyên truyền vận động mọi người cùng nâng cao cảnh giác để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. 	<p>1.1.TC2a</p> <p>2.2.TC2a</p> <p>4.2.TC2a</p>

			<p>- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống, tham gia các hoạt động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong đời sống thực tiễn.</p> <p>2.Phẩm chất</p> <p>- Có trách nhiệm trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.</p> <p>- Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khỏe của mình và người khác; không đồng tình với các hành vi sử dụng vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác</p>	
16	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động	2	<p>1. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.</p> <p>- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền, nghĩa vụ lao động của công dân.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.</p> <p>- Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên.</p> <p>- Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động, lập được hợp đồng lao động có nội dung đơn giản giữa người sử dụng lao động và người lao động.</p>	

	<p>của công dân</p>	<p>– Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng con trai phù hợp lứa tuổi.</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp với lứa tuổi - Trách nhiệm: Thực hiện tốt mọi quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động. 	
<p>17</p>	<p>Ôn tập học kỳ II</p>	<p>*Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống... 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học. 	
18	Kiểm tra học kỳ II	1	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra <p>*Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập 	

19	<p>Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân</p>	2	<p>1. Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền, nghĩa vụ lao động của công dân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người. - Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên. - Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động, lập được hợp đồng lao động có nội dung đơn giản giữa người sử dụng lao động và người lao động. <ul style="list-style-type: none"> – Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng con trai phù hợp lứa tuổi. <p>* Năng lực đặc thù:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, 	
----	---	---	--	--

		<p>xử lý tình huống trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.</p> <p>2.Phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp với lứa tuổi</p> <p>- Trách nhiệm: Thực hiện tốt mọi quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động.</p>	
--	--	---	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Kiểm tra giữa kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>* Năng lực đặc thù:</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>+ Năng lực điều chỉnh hành: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập</p> <p>2.Phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
<p>Kiểm tra cuối kỳ 1</p>	<p>45 phút</p>	<p>Tuần 16</p>	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>* Năng lực đặc thù:</p>	<p>70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả</p>

			<p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
<p>Kiểm tra giữa kỳ 2</p>	<p>45 phút</p>	<p>Tuần 27</p>	<p>1.Năng lực</p> <p>* Năng lực chung:</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học</p> <p>- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.</p> <p>* Năng lực đặc thù:</p>	<p>70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả</p>

			<p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập</p> <p>2. Phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
<p>Kiểm tra cuối kỳ 2</p>	<p>45 phút</p>	<p>Tuần 33</p>	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung:</p> <p>- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.</p> <p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.</p> <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <p>- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>- Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p> <p>*Năng lực đặc thù:</p>	<p>70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả</p>

			<p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>- Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập</p>	
--	--	--	---	--

D. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 9

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 06 Số học sinh: 260 Số học sinh chuyên đề lựa chọn (nếu có) :

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 1 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 2 Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: Khá: Đạt: Chưa đạt:

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên²: Tốt:.....; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Ghi chú
1	* Sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo Chat GPT, AI...	1	
2	<p>*Video/clip về HS tham gia các hoạt động cộng đồng:</p> <p>Minh họa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia gói bánh chung cùng các bạn trong lớp làm quà tặng các bạn có hoàn cảnh khó khăn. - Các bạn trong chi đội tổ chức đi thăm hỏi gia đình thương binh liệt sĩ nhân ngày 27-2 nhưng 2 bạn trong chi đội rủ nhau đi chơi không tham gia. 	1	
3	<p>*Video/clip về bảo vệ hòa bình:</p> <p>Minh họa: đất nước bị tàn phá do chiến tranh và được xây dựng phát triển trong hòa bình.</p>	1	

4	<p>*Tranh về thích ứng với những thay đổi: gồm 01 tờ. Nội dung tranh thể hiện: Hướng dẫn cách thích ứng với những thay đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp nhận thực tại, biết cách điều khiển cảm xúc; - Hướng tới tương lai, thiết lập lại các mục tiêu, tập trung vào các điều tích cực; - Tin tưởng vào bản thân và tương lai. 	1	
5	<p>*Bộ dụng cụ thực hành tiết kiệm:</p> <p>Bộ dụng cụ gồm: 6 chiếc lọ bằng nhựa có kích thước 50mm, cao 80mm có ghi hình và dán chữ lên thành lọ với nội dung thể hiện nhu cầu chi tiêu của bản thân như: nhu cầu thiết yếu 55%, giáo dục 10%, hưởng thụ 10%, tự do tài chính 10%, tiết kiệm dài hạn 10%, giúp đỡ người khác 5%.</p>	1	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Nhà thi đấu đa năng trường THCS Him Lam	1	Sử dụng trong 2 tiết dạy học chủ đề : “Hội chợ tiêu dùng thông minh”	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình GDCD9

HỌC KÌ I : 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

STT	Tên Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Năng lực số
1	Bài 1: Sống có lý tưởng	3	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản giúp mỗi cá nhân biết sống có lý tưởng. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các lý tưởng cao đẹp của bản thân. <p>* Năng lực chuyên biệt</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm sống có lí tưởng. - Giải thích được ý nghĩa của việc sống có lí tưởng. - Nhận biết được lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân: Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lí tưởng. <p>2. Phẩm chất</p> <p>Yêu nước: Tích cực học tập, lao động, rèn luyện sức khỏe, tham gia các hoạt động tập thể, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, dân tộc.</p>	
2	Bài 2: Khoan dung	2	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khoan dung. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến khoan dung. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm khoan dung và biểu hiện của khoan dung. - Nhận biết được giá trị của khoan dung. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được những việc làm thể hiện sự khoan dung trong những tình huống cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. Phê phán các biểu hiện thiếu khoan dung. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân ái: Có lòng khoan dung, độ lượng, vị tha trong cuộc sống. - Có phẩm chất trách nhiệm thể hiện ở sự khoan dung, tha thứ với những sai 	

			lâm của người khác để cùng nhau sống tốt đẹp hơn.	
3	Bài 3: Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	3	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công khi tham gia vào hoạt động cộng đồng. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan khi tham gia vào hoạt động cộng đồng. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được thế nào là hoạt động cộng đồng, nêu được một số hoạt động cộng đồng - Giải thích được sự cần thiết phải tham gia các hoạt động cộng đồng - Nhận biết được trách nhiệm của HS trong việc tham gia vào các hoạt động cộng đồng. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân. Tham gia tích cực, tự giác các hoạt động chung của cộng đồng phù hợp với lứa tuổi do lớp, trường, địa phương tổ chức. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân ái và trách nhiệm trong việc tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng - Chăm chỉ: Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động cộng đồng phù hợp với lứa tuổi. - Trách nhiệm: Có trách nhiệm, trung thực và không ngừng sáng tạo trong việc tham gia các hoạt động cộng đồng. 	

4	Bài 4: Khách quan và công bằng	2	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về khách quan, công bằng. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến khách quan, công bằng. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được những biểu hiện khách quan, công bằng. - Hiểu được ý nghĩa của khách quan, công bằng, tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Thể hiện được thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hằng ngày Phê phán những biểu hiện không khách quan, công bằng. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội về khách quan và công bằng; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về khách quan và công bằng trong đời sống thực tế; <p>2.Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: Có thái độ và hành động khách quan, công bằng trong cuộc sống. - Trách nhiệm: Có trách nhiệm về lời nói và hành vi của mình trong học tập và trong cuộc sống 	
---	---------------------------------------	---	---	--

5	Bài 5: Bảo vệ hoà bình	3	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ hoà bình. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được thế nào là quản lí thời gian hiệu quả. - Nhận biết được sự cần thiết phải quản lí thời gian hiệu quả. - Nêu được cách quản lí thời gian hiệu quả. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận biết được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình; Tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè, người thân lựa chọn và tham gia những hoạt động phù hợp để bảo vệ hoà bình; phê phán xung đột sắc tộc và chiến tranh phi nghĩa. <p>2.Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước, nhân ái và trách nhiệm trong việc bảo vệ hoà bình. - Chăm chỉ, tích cực, tự giác tham gia các hoạt động việc bảo vệ hoà bình phù hợp với lứa tuổi. - Có trách nhiệm trong việc việc bảo vệ hoà bình 	<p>1.1.TC2a</p> <p>2.2.TC2a</p> <p>4.2.TC2a</p>
6	Bài 6: Quản lí thời gian hiệu quả		<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quản lí thời gian hiệu quả. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. 	

		<p>- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến việc quản lý thời gian hiệu quả</p> <p>*Năng lực chuyên biệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân; biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. - Biết tôn trọng bản thân; xây dựng được kế hoạch phát huy điểm mạnh và hạn chế điểm yếu của bản thân. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong quản lý thời gian hiệu quả - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về quản lý thời gian hiệu quả; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, tình huống về quản lý thời gian cá nhân - Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận thức được những ưu tiên trong cuộc sống, những việc cần làm và những việc muốn làm để có thể sắp xếp thời gian và công việc một cách hợp lý. Thiết lập được thời gian biểu phù hợp để thực hiện được các mục tiêu cá nhân. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trách nhiệm trong việc quản lý thời gian để đạt hiệu quả trong học tập, công việc và cuộc sống. - Chăm chỉ, luôn vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập, lao động và các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi 	
--	--	--	--

			- Có trách nhiệm trong việc xác định quản lí thời gian cá nhân	
7	Ôn tập HKI	1	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống... - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học. 	
HỌC KÌ II : 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết				
8			<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về thích ứng với thay đổi. 	

	<p>Bài 7: Thích ứng với thay đổi</p>	<p>4</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thích ứng với thay đổi. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình. - Nhận biết được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống. - Nêu được các biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích đánh giá được một số thích ứng với thay đổi trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống, tham gia các hoạt động thích ứng với thay đổi bản thân trong thực tiễn. <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động thích ứng với thay đổi</p> <p>Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân: Nhận biết và điều chỉnh để thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân.</p> <p>2. Phẩm chất</p> <p>Trách nhiệm: Có trách nhiệm với cuộc sống của bản thân và những người xung quanh, hỗ trợ người gặp khó khăn trước những thay đổi trong hoàn cảnh sống.</p>	
--	---	-----------------	--	--

			Nhân ái: Trân trọng những giá trị hiện tại, tích cực chủ động tìm hiểu để điều chỉnh hành vi cho phù hợp	
9	Bài 8: Tiêu dùng thông minh	4	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về tiêu dùng thông minh. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến tiêu dùng thông minh. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thế nào là tiêu dùng thông minh; lợi ích của tiêu dùng thông minh. - Nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết được những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh toán,...). <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Đánh giá được hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh. - Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, học hỏi những hành vi tiêu dùng thông minh trong đời sống xã hội; khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh. <p>2.Phẩm chất</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện tiêu dùng thông minh và giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh. - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch tiêu dùng thông minh. 	
10	Bài 9: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí	4	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí; các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí. - Nêu được ý nghĩa của trách nhiệm pháp lí <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lí tình huống vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí trong đời sống thực tiễn. - Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí trong một số tình huống cụ thể; nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; tích cực ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật. 	<p>1.1.TC2a</p> <p>2.2.TC2a</p> <p>4.2.TC2a</p>

			<p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Có thái độ nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có ý thức tích cực trong việc ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật. - Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khỏe của mình và người khác; không đồng tình với các hành vi vi phạm pháp luật 	
11	Bài 10: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế	4	<p>1.Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.. - Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế. - Nhận biết được trách nhiệm công dân trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế. <p>*Năng lực đặc thù</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân. 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế. - Năng lực tìm hiểu và thâm gia hoạt động kinh tế - xã hội: Vận động gia đình, người thân thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia tìm hiểu các hoạt động liên quan đến quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế phù hợp với lứa tuổi - Trách nhiệm: trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế, tích cực vận động gia đình, người thân thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế. 	
12	Ôn tập học kì II	1	<p>1. Năng lực</p> <p>*Năng lực chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống... - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. <p>* Năng lực chuyên biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. <p>2. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. 	

			- Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.	
--	--	--	--	--

1. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Kiểm tra giữa kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2. Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập <p>3. Về phẩm chất:</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra 	
Kiểm tra cuối kỳ 1	45 phút	Tuần 16	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi - Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập <p>c. Về phẩm chất:</p>	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp - Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra 	
Kiểm tra giữa kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi 	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

			<p>+Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập</p> <p>3. Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
Kiểm tra cuối kỳ 2	45 phút	Tuần 33	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2. Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p> <p>3. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: 	70 trắc nghiệm ; 30% tự luận theo ma trận và đặc tả

		<ul style="list-style-type: none">+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.- Năng lực đặc thù:+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi+ Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập	
--	--	--	--